TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/ 2017/HSST
Ngày: 12/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Đạo
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Tống Giang Nam
2/Bà Nguyễn Thị Kim Qúy
Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Diễm – Thư ký Tòa án án nhân dân huyện Đ – Lâm Đồng.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trung Thắng – Kiểm sát viên.

Hôm nay, hồi 8 giờ 00 phút ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại Nhà văn hóa xã Đ, thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tiến hành xét xử lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

*** ĐINH VĂN L** – Sinh năm 1980

Nơi sinh: Lâm Đồng

Nơi cư trú: Thôn 8 – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

Chứng minh nhân dân số: 250450931

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12

Con ông: Đinh Văn Ch– Sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị Ng – Sinh năm 1946

Vợ: Lương Thị H - Sinh năm 1985

Con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền sự: Không.

Tiền án: có 02 tiền án, Ngày 07/8/ 2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Năm 2016 bị tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 19 ngày tù về tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" .

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: Thôn 8 – xã Đ – huyện Đ – tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 17/4/2017, Trần Đại N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60N4-3679 chở một hộp gỗ và Đinh Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 49V8-8987 chở một hộp gỗ trên đường tại khu vực thôn 9, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, bị L lượng Công an huyện Đ phát hiện. Bị cáo Đinh Văn L và Trần Đại N đã bỏ chạy, tuy nhiên N bị bắt giữ lại cùng phương tiện và 01 hộp gỗ, còn L bỏ chạy để lại hộp gỗ, sau đó Cơ quan Công an huyện Đ đã triệu tập bị cáo L lên làm việc.

Tại cơ quan điều tra bị cáo L và N khai nhận: Sáng ngày 17/4/2017, N và L rủ nhau đi lấy phong lan về bán, đến khu vực thác "Bồng Bênh" ở thôn 10, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. N phát hiện có 02 hộp gỗ dưới nước, N gọi L đến cùng nhau kéo 02 hộp gỗ lên, mỗi người chở 01 hộp. Trên đường vận chuyển gỗ về thì bị Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang và đưa về trụ sở làm việc.

Qua kết quả điều tra xác định bị cáo L và N có hành vi vận chuyển gỗ trái phép là vi phạm pháp luật. N vận chuyển hộp gỗ có khối lượng là 0,044 m^3 và bị cáo L vận chuyển hộp gỗ có khối lượng là 0.047m^3 là chưa đủ mức xử lý hình sự. Tuy nhiên, bị cáo Đinh Văn L có 01 tiền án: bị tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 19 ngày tù về tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" theo bản án số 55/2016/HSST ngày 04/8/2016 chưa được xóa án tích, đến nay L tiếp tục có hành vi vận chuyển gỗ trái phép. Do vậy, hành vi của Đinh Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Kết quả định giá tài sản kết luận chủng loại gỗ của 02 (hai) hộp gỗ cẩm lai thuộc nhóm I, chất lượng lâm sản loại A, hộp gỗ do N vận chuyển là 0,044 m^3 và 01 hộp do bị cáo L vận chuyển là 0,047 m^3. Tổng giá trị 02 hộp gỗ là: 1.929.746 đồng *(Một triệu chín trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm bốn mươi sáu đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 14/CT – KSĐT ngày 14/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn L có lý lịch nêu trên ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử về tội " Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng tuy nhiên rút đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Đinh Văn L từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ. Bị cáo thừa nhận trước đó ngày 20/ 4 /2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xét xử về tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" chưa được xóa án tích đến ngày 17/ 4 /2017 bị cáo vận chuyển 01 hộp gỗ cẩm lai có khối lượng là 0,047m^3 thì bị bị Công an huyện Đ phát hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và bảo vệ rừng và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Ngày 20/4/ 2016 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử về hành vi "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng ", bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục vận chuyển gỗ trái phép.

Xét về nhân thân của bị cáo, năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử về hành vi " Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" và trước đó ngày 07/ 8 /2014 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử về hành vi " Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích, đến ngày 17/ 4/2017 bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, bị cáo chưa được xóa án tích về tội "Trộm cắp tài sản" mà lại tiếp tục phạm tội, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt N khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và bố mẹ của bị cáo có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể phạt tiền từ 5 triệu đến 20 triệu đồng. Tuy nhiên xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc diện hộ nghèo và là lao động chính trong gia đình nên không cần thiết buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền).

Trong vụ án này còn có Trần Đại N cũng có hành vi vận chuyển 01 (một) hộp gỗ, có khối lượng là 0,044 m^3 và N chưa có tiền án, tiền sự nên chưa đủ định lượng để xử lý hình sự. Cơ quan Công an huyện Đ đã tách hồ sơ vi phạm cùng giấy tờ, tang vật của đối tượng N cho cơ quan Hạt Kiểm lâm huyện Đ xử lý hành chính theo thẩm quyền. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, cần nhắc nhở, giáo dục và là bài học cho N đồng thời ngăn ngừa tội phạm nói chung trong đời sống cộng đồng.

***Về trách nhiệm dân sự:** Chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 49V8-8987 là của chị Huệ, việc L dùng xe mô tô đi chở gỗ bị cơ quan Công an huyện Đ đã tạm giữ, chị Huệ đã nhận lại chiếc xe và không yêu cầu gì. Hội đồng thấy vậy là phù hợp nên không xem xét đến.

***Về vật chứng của vụ án:** Cơ quan điều tra đã thu các vật chứng, gồm:

- 01 (một) hộp gỗ có khối lượng là 0,044 m^3 và 01(một) xe mô tô biển kiểm soát 60N4-3679 do Trần Đại N điều khiển vận chuyển. Tạm giữ trong người của Trần Đại N các giấy tờ: 01 (một) giấy phép lái xe số AM 05320, 01(một) CMND số 250498365 đều mang tên Trần Đại N, 01(một) giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lưu Ngọc Nhị, địa chỉ 173/4 Bạch Lâm, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đối với xe mang biển kiểm soát: 60N4-3679. Quá trình điều tra Công an huyện Đ xác định hành vi vận chuyển gỗ trái phép của N chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, nên đã chuyển hồ sơ cùng giấy tờ, vật chứng cho cơ quan Hạt Kiểm lâm huyện Đ xử lý hành chính theo thẩm quyền.

- 01 (một) sổ hộ khẩu số 398180268 do công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 21/10/2009 cho chủ hộ Đinh văn L xét thấy không cần tạm giữ nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Đinh Văn L; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 49V8-8987 do L điều khiển để chở gỗ là của chị Đinh Thị Huệ, sinh năm 1982, trú tại thôn 6, xã Đ, huyện Đ, có giấy tờ hợp pháp, việc L dùng xe mô tô đi chở gỗ chị Đinh Thị Huệ không biết, nên Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã làm thủ tục trả lại chiếc xe trên cho chị Huệ. Hội đồng xét xử thấy việc xử lý các vật chứng trên là phù hợp nên không xem xét đến.

- 01 (một) hộp gỗ cẩm có khối lượng là 0,047 m^3 do Đinh Văn L vận chuyển. Đây là vật chứng do phạm tội mà có và còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

***Về án phí:** Do bị cáo L là cá nhân thuộc hộ nghèo. Vì vậy, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Văn L được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Đinh Văn L phạm tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2/ Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng dân sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) hộp gỗ Cẩm lai có khối lượng là 0,047 m^3

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2017 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ và cơ quan Công an huyện Đ.

3/ Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Văn L được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND huyện Đ;
-Công an huyện Đ;
-Bị cáo;
-Thi hành án;
-Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Đình Đạo